

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2024/HS-PT
Ngày : 12 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Hà; Ông Nguyễn Văn Hiệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thu Hằng là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 63/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

1. TRẦN VĂN C, sinh năm 1967 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: F T, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N, sinh năm 1933 và bà Phạm Thị L (chết), có vợ: Lê Thị S, sinh năm 1969 và có 03 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/4/2023 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền theo Quyết định xử phạt hành chính số 68/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. PHAN THỊ THÙY TRANG, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ E, khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1959), có chồng: Trần Quang L1 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/4/2023 bị Công an thị xã

A xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền theo Quyết định xử phạt hành chính số 67/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo Văn Thị N1, Nguyễn Thị H không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode, biển số 81B3-069.04 chở Văn Thị N1 đến số nhà G đường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định nhà của Văn Thị Thu N2 (là em gái ruột của N1) để chơi. Ngồi chơi khoảng 05 phút, chị N2 đi làm nên giao lại nhà cho bị cáo N1 và H trông coi. Lúc này, bị cáo N1 nảy sinh ý định đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Phỏm” nên rủ H. Bị cáo H đồng ý. Sau đó, N1 gọi điện thoại rủ thêm Trần Văn C1. Bị cáo C1 đồng ý. Bị cáo N1 lấy chiếu trải xuống sàn nhà bếp và bộ bài Tây trên kệ chờ sẵn. Khoảng 15 phút sau, bị cáo C1 chở bị cáo Phan Thị Thùy T1 đến cùng đánh bạc. Tại đây, cả bốn người thống nhất đánh bạc dưới hình thức bài “Phỏm” và quy ước cách chơi cụ thể như sau: Người cầm cái xóc bài rồi lần lượt phát cho từng người còn lại, trong đó riêng người cầm cái được phát 10 lá, những người khác được phát 09 lá, số lá bài còn dư đặt ở giữa sòng. Người cầm cái đánh trước, chọn 01 lá bài để ngửa trước mặt, người tiếp theo nếu chọn lá này để tạo phỏm thì lấy, nếu không chọn lá này thì bốc 01 lá bài trong số bài còn dư đặt ở giữa sòng và bỏ đi 01 lá từ trong số bài đang cầm trên tay. Mỗi người chơi được đánh tối đa 04 lượt, trong mỗi lượt đánh nếu người chơi có tất cả những quân bài trên tay tạo thành phỏm thì được gọi là ù trước (quy ước 01 phỏm là 03 đến 04 lá bài cùng một quân bài hoặc từ 03 lá bài trở lên cùng một nước liên tiếp nhau). Người thắng là người ù trước hoặc là người khi kết thúc ván bài có tổng số điểm cộng lại của những quân bài hiện còn (sau khi trừ đi phỏm) thấp nhất (quy ước số điểm tương ứng với mỗi lá bài từ A đến K là từ 01 điểm đến 13 điểm), những người còn lại về nhì, về ba, về cuối với số điểm tăng dần. Những người còn lại chung tiền cho người thắng với mức 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng tương ứng với người thua nhì, thua ba, về cuối. Trường hợp người thua không có phỏm nào được gọi là “Cháy” và phải chung cho người thắng số tiền 80.000 đồng. Trường hợp thắng ù trên thì mỗi người còn lại chung cho người thắng mỗi người 100.000 đồng. Ngoài ra, khi phát bài ra, nếu trong số lá bài

được phát có lá bài K thì người có lá bài K (nếu không cháy) được mỗi người còn lại chung số tiền 20.000 đồng/lá bài K.

Cả nhóm chơi đến khoảng 14h00' cùng ngày, bị lực lượng Công an phường Đ kiểm tra phát hiện, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.660.000 đồng, trong đó của Văn Thị N1 là 620.000đồng, Trần Văn C1 là 20.000đồng, Nguyễn Thị H là 920.000đồng, của Phan Thị Thùy T1 là 100.000đồng; 01 bộ bài tây 52 lá và 01 cái chiếu (đều đã qua sử dụng). Ngoài ra, còn thu giữ số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của bị cáo Văn Thị N1 là 3.850.000 đồng; bị cáo Trần Văn C1 là 860.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.370.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 11 ngày 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt:

1. Bị cáo Trần Văn C1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Phan Thị Thùy T1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt đối với các bị cáo Văn Thị N1, Nguyễn Thị H; về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Vào các ngày 12, 14/4/2024 bị cáo Trần Văn C1 kháng cáo xin chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn; Bị cáo Phan Thị Thùy T1 kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin chuyển sang hình phạt khác của các bị cáo; Xử phạt bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 18 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia

tổ tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện: Khoảng 13h30' ngày 08/11/2023 tại số nhà G Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 cùng các bị cáo khác đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh phỏm. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.370.000 đồng (*trong đó, thu giữ của bị cáo C1: 20.000 đồng tiền đang đánh bạc và 860.000 đồng tiền dùng để đánh bạc; Bị cáo T1: 100.000 đồng, số tiền còn lại là của những bị cáo khác*). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi Văn Thị N1 điện thoại rủ đi đánh bài thì C1 đồng ý và chở T1 đi cùng. Bị cáo C1, T1 cùng các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc bị thu giữ số tiền 6.370.000 đồng. Trong quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Trần Văn C1 là lao động chính trong gia đình, vợ bị tai nạn mất sức lao động, con gái bị cáo bị khuyết tật nặng, bị cáo bị tai nạn giao thông gãy xương đòn đang cần tiếp tục điều. Bị cáo T1 hiện đang nuôi con nhỏ, chồng ly hôn; Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc số tiền đánh bạc không lớn nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục các bị cáo. Do đó, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo

[5]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo xử phạt bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 mỗi bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ.

[6]. Về án phí: Theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 11/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 phạm tội “Đánh bạc”.

3. Xử phạt:

3.1. Bị cáo Trần Văn C1 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã A, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Văn C1 cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ

Miễn trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn C1.

3.2. Bị cáo Phan Thị Thùy T1 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã A, tỉnh Bình Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phan Thị Thùy T1 cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Thị Thùy T1.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn C1, Phan Thị Thùy T1 không phải chịu.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định
- TA, VKS, CQĐT Công an TX.A
- Cơ quan THAHS Công an TX. A
- Chi cục THADS TX.A
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Xuân Hải